TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2023/HSST
Ngày 27 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mạnh Xuân Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Đỗ Thị Liên và ông Nguyễn Văn Thể.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa*:** ông Phạm Minh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2023/HSST ngày 28 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2023/QĐXX-HS ngày 24 tháng 5 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2023/HSST- QĐ ngày 07/6/2023, đối với:

1- Bị cáo Trương Văn H, sinh năm 1988; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn Gia V, xã Phong H, huyện Phong Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Tr và bà Trương Thị B; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 17/12/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" (ra trại ngày 11/3/2021); tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 18/02/2023, chuyển tạm giam ngày 27/02/2023 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

2 - Bị hại: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1994; nơi ĐKHKTT: Cao X, phường Lam S, thành phố Hưng Y, tỉnh Hưng Yên; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố Đông H, phường Duy H, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam; có mặt.

3 - Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Phạm Minh H, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ dân phố Phạm Văn Đ, phường Đồng V, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

+ Anh Trương Văn H, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn Gia V, xã Phong H, huyện Phong Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Văn H làm thuê tại Gara ô tô 89 thuộc tổ dân phố Đông H, phường Duy H, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam, do anh Nguyễn Văn M - SN 1994 ở phường Lam S, thành phố Hưng Y, tỉnh Hưng Yên làm chủ.

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 17/02/2023 tại Gara ô tô 89, sau khi ăn cơm tối xong, Trương Văn H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của anh M bán lấy tiền tiêu xài. Thấy xung quanh không có ai nên H đi vào phòng kế toán, lấy trên kệ tủ tài liệu 01 chiếc laptop nhãn hiệu HP, vỏ màu xám bạc rồi tiếp tục lấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave 110, BKS: 29C1 - 369.04, sơn màu xanh của anh M. H cầm chiếc lap top rồi điều khiển xe mô tô 29C1 - 369.04 vừa trộm cắp được đến cửa hàng Cầm đồ 91 ở tổ dân phố Phạm Văn Đồng, phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam do anh Phạm Minh H - SN 1992 ở tổ dân phố Ninh L, phường Duy M, thị xã Duy T là người trông coi, quản lý quán cầm đồ. H nói với anh H là cầm cố 01 chiếc lap top và 01 xe mô tô BKS: 29C1- 369.04 nhưng anh H chỉ nhận cầm cố chiếc lap top với giá 2.000.000 đồng, còn chiếc xe mô tô 29C1 - 369.04 phải có chứng minh thư nhân dân của H thì anh H mới đồng ý cầm cố. Thấy vậy, H điều khiển xe mô tô 29C1 - 369.04 quay lại Gara ô tô 89 lấy căn cước công dân mang đến cửa hàng cầm đồ của anh H rồi viết giấy bán xe mô tô 29C1 - 369.04 cho anh H với giá 3.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền 5.000.000 đồng, H đã sử dụng để mua sắm đồ chơi game và ăn tiêu hết. Sau khi phát hiện, anh M đã trình báo sự việc trên đến Cơ quan Công an phường Duy Hải. Đến ngày 18/02/2023, Trương Văn H đến Công an phường Duy Hải đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 29C1 - 369.04; 01 giấy mua bán xe 29C1 - 369.04 lập ngày 17/02/2023 giữa Trương Văn H và Phạm Minh H; 01 xe mô tô 29C1 - 369.04; 01 chiếc máy tính xách tay màu bạc nhãn hiệu HP (do anh Phạm Minh H tự nguyện giao nộp).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05 ngày 26/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Duy Tiên kết luận: 01 chiếc laptop HP trị giá 2.500.000 đồng; 01 xe mô tô BKS: 29C1 - 369.04 có trị giá 9.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là: 12.000.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Văn M 01 xe mô tô BKS: 29C1 - 369.04 kèm theo giấy đăng ký của xe và 01 chiếc lap top HP. Đối với 01 giấy mua bán xe được đưa vào hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Nguyễn Văn M đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là 01 chiếc xe mô tô và 01 chiếc laptop nhãn hiệu HP. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội của mình Trương Văn H đã nhắn về gia đình khắc phục hậu quả vụ án. Ngày 22/4/2023, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Phạm Minh H đã được anh Trương Văn H (anh trai Trương Văn H) bồi thường số tiền 5.000.000 đồng. Nay không ai có yêu cầu, đề nghị gì khác nên HĐXX không đặt ra xem xét.

Cáo trạng số 42/CT-VKS - DT ngày 26/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố bị cáo về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 BLHS. Xử phạt: Trương Văn H mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa còn đưa ra quan điểm về trách nhiệm dân sự, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và tuyên án phí đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt ngoài ra không tranh luận gì; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử(HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và các chức danh tư pháp đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 17/02/2023, tại Gara ô tô 89 thuộc tổ dân phố Đông H, phường Duy H, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam, lợi dụng sơ hở, Trương Văn H đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô BKS: 29C1 - 369.04 trị giá 9.500.000 đồng và 01 chiếc lap top HP trị giá 2.500.000 đồng của anh Nguyễn Văn M mang đi cầm cố và bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Tổng trị giá tài sản mà Trương Văn H đã trộm cắp, trị giá là 12.000.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng 42/CT-VKS - ĐT ngày 26/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về nhân thân: Bị cáo là người đã bị kết án nên là người có nhân thân xấu.

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích đến nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "*tái phạm*" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đầu thú về hành vi phạm tội của mình, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan tiến hành tố tụng sớm kết thúc vụ án. Mặt khác, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện khắc phục hậu quả cho người bị hại và được người bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối chiếu qui định của pháp luật, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Bị cáo là người có nhân thân xấu, từng bị kết án nhưng không chịu tu dưỡng, cải sửa nên HĐXX cần phải ấn định mức hình phạt nghiêm khắc để cách ly khỏi xã hội một thời gian đủ để bị cáo có thời gian cải tạo, giáo dục thành công dân tốt. Điều đó phù hợp với quan điểm xử lý của đại diện Viện kiểm sát đưa ra cũng như công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã giải quyết xong về trách nhiệm dân sự và không có yêu cầu gì khác. Do vậy, HĐXX không đặt ra giải quyết.

[6] Về các tình tiết khác: Đối với anh Phạm Minh H có hành vi cầm cố 01 chiếc laptop và mua xe mô tô 29C1 - 369.04: anh H không hứa hẹn, bàn bạc trước và không biết chiếc xe mô tô 29C1 - 369.04 và chiếc laptop do H trộm cắp mà có nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên không có căn cứ xử lý đối với anh H về tội Trộm cắp tài sản hoặc tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng vụ án: Đã được xử lý trong giai đoạn điều tra nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự khác thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Trương Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Trương Văn H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/02/2023.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Trương Văn H phải nộp số tiền 200.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

Báo cho bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mạnh Xuân Hải

Nơi nhận:
- *TAND tối cao;*
- *TAND tỉnh Hà Nam;*
- *VKSND tỉnh Hà Nam;*
- *Cơ quan CSĐT Công an TX Duy Tiên;*
- *VKSND thị xã Duy Tiên;*
- *Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;*
- *Cơ quan THAHS Công an TX Duy Tiên;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;*
- *Bị cáo; đương sự*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*